

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 122/2003/QĐ-BNN
ngày 10/11/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn là đơn vị sự nghiệp có thu thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về lĩnh vực nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên phạm vi cả nước.

Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có kinh phí hoạt động

từ ngân sách và các nguồn thu khác, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Trung tâm đặt tại Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì việc xây dựng và trình Bộ trưởng chương trình, dự án, chính sách, kế hoạch năm năm hàng năm về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn và tổ chức thực hiện sau khi được duyệt.
2. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về hoạt động cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.
3. Tổ chức thực hiện các chương trình, dự án quốc gia và quốc tế thuộc lĩnh vực cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được phân công.

4. Thực hiện nhiệm vụ Văn phòng Thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn và Chiến lược quốc gia về cung cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn theo phân công của Bộ trưởng - Chủ nhiệm chương trình.

5. Được hợp tác với các tổ chức quốc tế, nhà tài trợ, tổ chức có liên quan trong và ngoài nước để xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

6. Tư vấn, xây dựng và chuyển giao các tiến bộ về khoa học - công nghệ, mô hình mẫu, dự án điểm về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

7. Tuyên truyền, vận động nhân dân trong việc dùng nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; bồi dưỡng, huấn luyện kỹ thuật nghiệp vụ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn cho các tổ chức và cá nhân có nhu cầu.

8. Thực hiện cung ứng vật tư, trang thiết bị và dịch vụ tư vấn về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

9. Quản lý tổ chức bộ máy; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo quy định.

10. Quản lý tài chính, tài sản, đất công và các nguồn lực khác được giao; tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo:

Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc Trung tâm do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm theo quy định.

Giám đốc Trung tâm điều hành hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc Trung

tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Số lượng Phó Giám đốc không quá ba người, nếu vượt quá phải báo cáo Bộ trưởng.

2. Tổ chức của Trung tâm:

- a) Phòng Hành chính Tổng hợp (bao gồm cả Tổ chức, Tài chính);
- b) Phòng Kế hoạch - Hợp tác quốc tế;
- c) Phòng Kỹ thuật - Công nghệ;
- d) Phòng Huấn luyện và tuyên truyền;
- đ) Trạm tư vấn và chuyển giao công nghệ nước sạch và vệ sinh môi trường.

Giám đốc Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn có trách nhiệm xây dựng quy chế làm việc của Trung tâm trình Bộ phê duyệt, xác định nhiệm vụ, bố trí biên chế cho các bộ phận trực thuộc theo phân cấp hiện hành.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Giám đốc Trung tâm Nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn bàn giao nguyên trạng Trung tâm Nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn cho Giám đốc Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định hiện hành.

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo Chính phủ, thay thế Quyết định số 236/NN-TCCB-QĐ ngày 12 tháng 12 năm 1995 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Trung tâm Nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn và các quy định trước đây của Bộ trái với Quyết định này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Giám đốc Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn

LÊ HUY NGỌ

BỘ TÀI CHÍNH

phủ "về việc thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động năm 2003 của Tổng cục Hải quan";

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Tổng cục Hải quan như sau:

A. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính trong năm 2003.

Không thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với các đơn vị sự nghiệp: Viện Nghiên cứu Hải quan Báo Hải quan, Trường Cao đẳng Hải quan và các Trung tâm phân tích, phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Các đơn vị này thực hiện theo cơ chế quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp.

2. Việc thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với các đơn vị thực hiện khoán thuộc hệ thống Hải quan phải đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu được quy định tại Điều 2 Quyết định số 159/2003/QĐ-TTg ngày 04/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

- Đổi mới cơ chế quản lý biên chế và kinh phí hoạt động của Tổng cục Hải quan, thúc đẩy việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh, có trình độ chuyên môn cao; tập trung hiện đại hệ thống tin học và

THÔNG TƯ số 104/2003/TT-BTC
ngày 30/10/2003 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 159/2003/QĐ-TTg ngày 04/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động năm 2003 đối với Tổng cục Hải quan.

Căn cứ Quyết định số 159/2003/QĐ-TTg ngày 04/8/2003 của Thủ tướng Chính